

(DRI)

Số: 01./BC-CT

Buôn Ma Thuột, ngày 22 tháng 1 năm 2025

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH THÁNG 12/2024 VÀ NĂM 2024

1. Tình hình sản xuất kinh doanh:

1.1. Sản xuất:

- Trong tháng 12/2024 toàn Công ty khai thác được 1.581,67/1.680 tấn mù cao su quy khô, đạt 94,15% kế hoạch của tháng. Năm 2024 toàn công ty khai thác được 11.116/14.000 tấn mù quy khô, thực hiện 79,40% kế hoạch năm.

Năm 2024 hoạt động sản xuất của công ty con tại Lào gặp nhiều khó khăn, tình hình kinh tế Lào suy giảm và chưa có dấu hiệu khắc phục; tệ nạn xã hội, trộm cắp mù cao su, cạo trộm gia tăng ảnh hưởng đến an ninh trật tự trong vùng và hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty. Thời tiết nắng nóng kéo dài bất lợi từ đầu vụ (tháng 3, 4) dẫn đến năng suất vườn cây thấp. Sau khi bị ảnh hưởng bởi nắng hạn, vườn cây tiếp tục chịu ảnh hưởng bởi thời tiết mưa gió liên tục (tháng 6, 7, 9) vào thời gian cạo mù dẫn đến tỷ lệ thực hiện kế hoạch sản lượng cao su thấp.

- Tổng sản lượng thu hái điều được 153,42/137,00 tấn, đạt 111,98% kế hoạch năm, tăng 23,64 tấn so với năm 2023. Năng suất vườn điều bình quân đạt 0,30 tấn/ha, tăng 0,04 tấn/ha so với bình quân năm 2023 đạt 0,26 tấn/ha.

1.2. Kinh doanh:

Khoản mục	Xuất bán trong tháng 12/2024			Lũy kế năm 2024		
	Số lượng (Tấn)	Doanh thu (USD)	Đơn giá bình quân (USD/tấn)	Số lượng lũy kế (Tấn)	Doanh thu lũy kế (USD)	Đơn giá bình quân (USD/tấn)
Xuất khẩu	392,48	837.113	2.132,88	6.880,56	12.367.345,7	1.797,43
Nội địa	210,00	441.000	2.100,00	3.227,68	5.604.910,6	1.767,00
Tổng cộng	602,48	1.278.113	2.121,42	10.108,24	17.972.256,3	1.788,19

Hoạt động xuất khẩu của Công ty mẹ DRI thuận lợi đầu năm, giá bán mù cao su bình quân năm 2024 là 1.788,19 USD/tấn, tăng 26,27% so với giá bán cùng kỳ năm 2023, số lượng khách hàng và thị trường ổn định, sản phẩm mù của Công ty được nhiều khách hàng tín nhiệm. Từ tháng 7/2024 Công ty cũng đã xuất bán 423,2 tấn hàng EUDR và 80,64 tấn hàng FSC với giá bán cao hơn giá thị trường từ 150-200 USD/tấn.

2. Công tác tài chính:

- Tổng doanh thu hợp nhất năm 2024 toàn công ty đạt 494,34 tỷ đồng /462,50 tỷ đồng, đạt 106,88% kế hoạch năm.

+ Doanh thu cao su: 444,57/434,70 tỷ đồng, đạt 102,27% nhờ giá bán vượt 18,17% mặc dù sản lượng bán giảm 20,62% so với kế hoạch.

+ Doanh thu điều: 3,7/2,84 tỷ VNĐ đạt 130,43% chỉ tiêu kế hoạch doanh thu HĐQT giao nhờ sản lượng và giá bán đều tăng lần lượt là 12% và 16,5%.

+ Doanh thu sâu riêng: 20,79/15 tỷ đồng, đạt 138,60% kế hoạch do sản lượng đạt 423 tấn vượt 41% và giá bán bình quân bằng 98,30% kế hoạch.

+ Doanh thu chuỗi tươi: 2,02/1,97 tỷ đồng, đạt 102,75% kế hoạch là do giá bán vượt 16,46%, mặc dù sản lượng chỉ đạt 88,20% kế hoạch.

+ Thu nhập khác: 23,26 tỷ đồng đạt 290,75% kế hoạch đề ra từ lãi cho vay, lãi tiền gửi ngân hàng và lãi chênh lệch tỷ giá hàng bán cao su.

- Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 139,68 tỷ đồng/74,41 tỷ đồng, đạt 187,72% kế hoạch năm.

- Quản trị chi phí tại DRI và các công ty con Daklaoruco, công ty CNC DRI, giám sát việc thực hiện các quy chế quản lý tài chính, quy chế mua sắm lựa chọn nhà thầu trong hoạt động SXKD của công ty DRI và các công ty con.

3. Công tác nông nghiệp:

Tổng số nhân công chăm sóc năm 2024 thực hiện 116.610/247.464 công chiếm 47,12%. Cụ thể:

- Vườn cao su kinh doanh: Tổng nhân công thực hiện đầu tư 105.577/232.395 công, sử dụng 45,43% kế hoạch nhân công năm 2024. Các hạng mục thực hiện như: làm cỏ. Chống cháy, thiết kế, mở miệng cạo; gắn máng che mưa, bón phân, ... Chất lượng thực hiện đảm bảo đúng quy trình, vườn cây sinh trưởng phát triển tốt.

- Vườn cao su KTCB: Tổng nhân công thực hiện 10.578/12.309 công, sử dụng 85,93% kế hoạch nhân công năm 2024. Vườn cây cao su KTCB đã thực hiện công tác làm cỏ, bón phân NPK, cắt tỉa chồi dại, chống cháy mùa khô. Công tác chăm sóc vườn cây đảm bảo đúng quy trình, vườn cây sinh trưởng và phát triển tốt.

- Vườn điều: Tổng nhân công thực hiện là 455/2.759 công, sử dụng 16,50% kế hoạch nhân công năm 2024. Tỷ lệ thực hiện nhân công thấp do vườn điều Muong Khong chuyển sang làm mẫu đại diện sinh thái nên tạm dừng đầu tư chăm sóc.

4. Công tác chế biến:

Tổng sản phẩm chế biến năm 2024 được 11.457,73 tấn mù thành phẩm các loại. Chi tiết như sau:

Bảng tổng hợp chế biến mũ cao su năm 2024

Stt	Loại sản phẩm	DC CB mũ nước		DC CB mũ phụ		Tổng cộng	
		KL (tấn)	%	KL (tấn)	%	KL (tấn)	%
1	Sản phẩm mũ nước	9.300,94	99,37	0,00		9300,944	81,18
1.1	Cao su SVR3L mũ Công ty	7.157,25	76,47			7.157,25	62,47
1.1	Cao su SVR3L mũ mua ngoài	308,33	3,29			308,33	2,69
1.2	Cao su CV60	1.196,55	12,78			1.196,55	10,44
1.3	Cao su CV50	176,926	1,89			176,93	1,54
1.4	Cao su SVR 5	461,9	4,93			461,90	4,03
2	Sản phẩm mũ phụ	0		1863,05	88,82	1863,05	16,26
2.1	Cao su SVR 10 mũ Công ty			1667,61	79,50	1.667,61	14,55
2.1	Cao su SVR 10 mũ mua ngoài			195,44	9,32	195,44	1,71
3	Cao su ngoại lệ	48,76	0,52	3,22	0,15	51,98	0,45
4	Cao su tận thu	10,36	0,11	231,4	11,03	241,76	2,11
4.1	Mũ tận thu XCB	10,36	0,11	1,16	0,06	11,52	0,10
4.2	Mũ mẫu kiểm phẩm			22,47	1,07	22,47	0,20
4.3	Mũ hồ nước thải (cán lưu)			207,77	9,90	207,77	1,81
*	Tổng cộng	9.360,06	100,0	2.097,67	100,0	11.457,73	100,00

Tỷ lệ rút cấp trong chế biến chiếm 0,45% tổng thành phẩm (rút cấp 51,98 tấn), tăng 0,06% so với cùng kỳ năm 2023 (0,39%). Nguyên nhân, do mũ chạy thử nghiệm lò sau bảo dưỡng, mũ rút cấp do sản xuất CV50, CV60 không đạt chỉ tiêu Mooney, Po.

5. Công tác xây dựng cơ bản:

Đầu tư công trình XD CB năm 2024 là 16,527/25,595 tỷ kíp thực hiện 65% kế hoạch năm. Một số hạng mục giao cho đối tác thi công bị chậm trễ do điều kiện thiếu nhân lực, thiếu vật tư.

Công ty đã triển khai các công trình trọng điểm, cần thiết phục vụ cho hoạt động sản xuất, an ninh bảo vệ và phục vụ đời sống của CBCNV. Các hạng mục xây dựng cơ bản đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất của đơn vị như:

- Triển khai xây mới 21 cụm nhà ở kiên cố với 572 phòng; 10 cụm nhà vệ sinh với 120 phòng cho công nhân khai thác; cải tạo, tu sửa các nhà ở cũ để đáp ứng nhu cầu của công nhân tại các cụm Tổ sản xuất.

- Làm mới nhà ăn tập thể tại Nông trường 3 và Nông trường 4, thay thế cho nhà ăn cũ đã xuống cấp hư hỏng.

- Làm mới các hạng mục phụ trợ phục vụ nhu cầu sinh hoạt của công nhân tại các cụm Tổ sản xuất như nhà vệ sinh, hệ thống điện, nước...

- Làm mới, tu sửa, cầu cống thoát nước, đập tràn, đồ đá xô bờ chống lầy đường lô phục vụ cho công tác vận chuyển mũ.

- Làm mới một số nhà trực bảo vệ trên lô phục vụ công tác bảo vệ sản phẩm tại các đơn vị.

- Làm mới và tu sửa một số hạng mục XDCB tại các đơn vị để phục vụ sản xuất và công tác thực hiện FSC tại đơn vị.

- Làm mới hàng rào dây kẽm gai bảo vệ các lô mẫu sinh thái bản địa tại các đơn vị NT2, NT3 và NT4.

- Lắp đặt mới hệ thống chống sét cho toàn bộ khuôn viên và khu xử lý nước thải tại Nhà máy chế biến. Tu sửa mái nhà xưởng và lắp đặt cầu thông gió trên mái nhà xưởng sản xuất tại NMCB để cải thiện môi trường làm việc tại xưởng.

6. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

- Tổng số lao động tính đến 31/12/2024 là 2.623 người. Trong đó: lao động gián tiếp 246 người (chiếm 9,38%), lao động trực tiếp 2.377 người (chiếm 90,62%); lao động người Việt Nam 233 người (chiếm 8,88%), lao động người Lào 2.390 người (chiếm 91,12%).

- Thực hiện đầy đủ thủ tục thanh toán lương và giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động kịp thời, đúng quy định không để xảy ra khiếu nại.

7. Công tác bảo vệ, y tế cộng đồng:

- Công tác quản lý bảo vệ sản phẩm, vườn cây tại đơn vị luôn được chú trọng và đặt là nhiệm vụ trọng tâm bên cạnh công tác sản xuất. Công ty đã và đang thắt chặt công tác quản lý, bảo vệ sản phẩm mủ. Công ty đã phối hợp với Công an huyện Lào Ngam – tỉnh Salavan thực hiện việc ngăn chặn, giải quyết các vấn đề liên quan đến trộm cắp mủ cao su; tổ chức tuần tra, vây bắt các đối tượng trộm cắp mủ, phá hoại vườn cây tại các đơn vị. Thực hiện công tác trực tăng cường đối với công tác giao nhận mủ, bảo vệ sản phẩm mủ.

- Công tác y tế cộng đồng: tiếp tục cấp phát thuốc y tế và sơ cấp cứu cho người lao động và dân bản quanh vùng dự án.

8. Hoạt động đầu tư khác: đầu tư Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI

- Tổng diện tích canh tác là 131,34 ha; trong đó diện tích sầu riêng trồng năm 2018 là 69,09 ha, diện tích trồng chuối xen sầu riêng năm 2020 là 62,25 ha.

- Tháng 12 thu hoạch được 53,56/40 tấn đạt 133,9% kế hoạch tháng; lũy kế sản lượng năm 2024 là 578,19/656 tấn đạt 88,20% kế hoạch năm.

- Tháng 12 xuất bán 53,56 tấn chuối tươi, giá bán bình quân 3.056 đồng/kg; doanh thu 163,673 triệu đồng; lũy kế xuất bán được 578,19 tấn chuối tươi, tổng doanh thu lũy kế là 2.016 triệu đồng, giá bình quân chung là 3.487 đồng/kg.

- Năm 2024 đã đưa vườn sầu riêng trồng năm 2018 vào kinh doanh, tổng sản lượng thu hoạch và bán được là: 423,85/300 tấn, đạt 141,28% kế hoạch; doanh thu 20,79/15 tỷ đồng, đạt 138,60% kế hoạch; giá bán bình quân 49.149 đồng/kg.

- Thực hiện chăm sóc vườn sầu riêng KTCB trồng năm 2020 và sầu riêng kinh doanh trồng năm 2018 các hạng mục như: cắt cành sầu riêng, phát cỏ trên hàng, băng, bón phân, phòng trừ sâu bệnh và tưới nước. Thực hiện thu hoạch đến đâu phá bỏ vườn chuối 2020 đến đó để tập trung chăm sóc vườn sầu riêng 2020.

9. Công tác khác:

- Trong năm 2024 DRI và Daklaoruco đã phối hợp với Đơn vị tư vấn FSC thực hiện và đã được cấp các chứng chỉ FSC bao gồm: FSC-FM/CoC cho sản phẩm gỗ và mùn cao su; Chứng chỉ FSC-CoC cho chế biến và bán hàng tại Daklaoruco; Chứng chỉ FSC – CoC cho hoạt động bán hàng tại DRI. Ngày 19/12/2024 công ty tổ chức Lễ công bố chứng chỉ FSC-FM/CoC kết hợp trong buổi Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Daklaoruco tại nước CHDCND Lào.

- Thực hiện đánh giá giám sát và duy trì được chứng nhận nhãn hiệu cao su Việt Nam đối với các sản phẩm SVR3L, SVR10, CV60; chứng nhận ISO 9001:2015; chứng nhận ISO/IEC 17025:2017 và đánh giá cấp mới chứng nhận ISO 14001:2015 tại Daklaoruco.

- Kế hoạch năm 2025 tiếp tục duy trì tốt các chứng chỉ FSC, ISO và Nhãn hiệu cao su Việt Nam tại DRI và Daklaoruco.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tháng 12/2024 và kết quả thực hiện năm 2024 của toàn công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Đăng Website, fanpage DRI;
- Lưu VT. *nhp*



NGUYỄN THỊ HẢI